

Số: **842** /QĐ - UBND

Đắk Nông, ngày **23** tháng 5 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035, đối với Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Điện lực số 28/2004/QH11, ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP, ngày 21/10/2013 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BCT, ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, quy định nội dung, trình tự, thủ tục, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKH, ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, về việc hướng dẫn tổ chức thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Quyết định số 2907/QĐ-BCT, ngày 11/7/2016 của Bộ Công Thương, về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Điện lực tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV;

Căn cứ Quyết định số 1870/QĐ-UBND, ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc phê duyệt đề cương và dự toán Đề án xây dựng “Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035”;

Xét Báo cáo thẩm định số 114/BCTĐ ngày 03 tháng 05 năm 2017 của Hội đồng thẩm định Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035, đối với Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV; đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 42/TTr-SKH-THQH, ngày 03 tháng 05 năm 2017,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035, đối với Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV, các nội dung như sau:

### **I. Mục tiêu, định hướng phát triển lưới điện**

#### **1. Mục tiêu phát triển lưới điện**

- Đảm bảo sự phát triển cân đối, đồng bộ giữa phát triển nguồn và lưới điện nhằm đáp ứng được mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đắk Nông, phù hợp với tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh trong giai đoạn 2016-2020 là 9,39% và giai đoạn 2021-2025 là 9,15%.

- Đảm bảo cung cấp điện liên tục, ổn định và an toàn, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; hoàn thiện hệ thống lưới điện, giảm bán kính cấp điện và giảm tổn thất điện năng, nâng cao chất lượng điện áp.

- Tập trung phát triển lưới điện trung và hạ áp khu vực vùng sâu, vùng xa để cấp điện cho nhân dân đảm bảo an sinh xã hội.

#### **2. Định hướng phát triển lưới điện**

- Phát triển lưới điện phải gắn với định hướng phát triển kinh tế- xã hội của địa phương, đảm bảo chất lượng điện và độ tin cậy cung cấp điện ngày càng được nâng cao.

- Phát triển lưới điện trung hạ áp sau các trạm biến áp 110kV, hoàn thiện mạng lưới điện nhằm nâng cao độ ổn định, tin cậy cung cấp điện, giảm thiểu tổn thất điện năng.

- Phát triển đường dây tải điện có dự phòng cho phát triển lâu dài trong tương lai; việc đầu tư phát triển lưới điện phải hạn chế thấp nhất tác động xấu đến cảnh quan, môi trường.

- Từng bước hiện đại hóa hệ thống điều khiển lưới điện; cải tạo, nâng cấp các thiết bị đóng cắt, bảo vệ và tự động hóa của lưới điện.

### **II. Nội dung quy hoạch**

#### **1. Các tiêu chuẩn thiết kế**

##### **a) Tiêu chuẩn thiết kế lưới điện trung áp**

\* Cấu trúc lưới điện.

- Các khu vực phụ tải quan trọng, các khu trung tâm, khu đô thị, đường dây trung áp trực chính được thiết kế mạch vòng, vận hành hở. Đối với các khu vực khác thiết kế hình tia.

- Các đường trục trung áp ở chế độ làm việc bình thường mang tải từ 60-70% công suất so với công suất mang tải cực đại cho phép để đảm bảo an toàn cấp điện khi sự cố.

- Để đảm bảo độ tin cậy, cần tăng cường lắp đặt các máy cắt tự đóng lại (Recloser) trên các tuyến trung áp quan trọng và các nhánh nhằm phân đoạn sự



cố. Các tuyến đường dây quan trọng ưu tiên cung cấp điện nên bố trí dây chống sét để hạn chế sự cố, đảm bảo độ tin cậy cung cấp điện.

- Tăng cường phân đoạn sự cố các đường trục, các nhánh rẽ lớn bằng các thiết bị đóng cắt; khu vực trung tâm trang bị hệ thống thiết bị bảo vệ, điều khiển hiện đại.

\* Tiết diện dây dẫn.

- Khu vực trung tâm các thành phố, thị xã và trung tâm các huyện: Đường trục sử dụng dây dẫn có tiết diện  $\geq 185\text{mm}^2$ ; Đường nhánh sử dụng dây dẫn có tiết diện  $\geq 95\text{mm}^2$ . Khu vực trung tâm thị xã, thị trấn sử dụng dây cáp bọc.

- Khu vực ngoại thành và các huyện: Đường trục sử dụng dây dẫn có tiết diện  $\geq 185\text{mm}^2$ ; Đường nhánh sử dụng dây dẫn có tiết diện  $\geq 70\text{mm}^2$ .

\* Cột lưới điện trung áp.

Sử dụng cột bê tông li tâm hoặc cột sắt có chiều cao  $\geq 14\text{m}$  đối với khu vực trung tâm thị xã, thị trấn, khu vực thường xuyên tập trung đông người; cột có chiều cao  $\geq 12\text{m}$  đối với khu vực ngoại thành và  $\geq 10,5\text{m}$  đối với khu vực nông thôn.

\* Gam máy biến áp phụ tải.

- Công suất trạm biến áp được tính toán theo nguyên tắc đảm bảo khả năng cung cấp điện cho các phụ tải và có tính dự phòng.

- Công suất trạm: được lựa chọn phù hợp mật độ phụ tải với hệ số mang tải từ 65% trở lên. Khu vực thị xã, thị trấn, khu đô thị sử dụng máy biến áp 3 pha, gam máy từ 75-630kVA; khu vực nông thôn sử dụng gam máy từ 50-250kVA. Các trạm chuyên dùng của khách hàng tùy theo quy mô và địa điểm sẽ được thiết kế với gam máy và loại máy thích hợp.

- Đối với các khách hàng là tổ chức, cá nhân có sử dụng trạm biến áp riêng, phải đăng ký biểu đồ phụ tải và đặc tính kỹ thuật công nghệ của dây chuyền sản xuất và phải đảm bảo  $\cos\varphi \geq 0,9$ . Trường hợp  $\cos\varphi \leq 0,9$ , bên mua điện phải lắp đặt thiết bị bù công suất phản kháng hoặc mua thêm công suất phản kháng trên hệ thống điện của bên bán để nâng công suất  $\cos\varphi$  đạt từ 0,9 trở lên.

b) Tiêu chuẩn thiết kế lưới điện hạ áp

- Khu vực nội thị, khu đô thị, trung tâm các huyện, thị xã, các khu vực phụ tải quan trọng, khu vực tập trung đông dân cư sử dụng cáp vặn xoắn ABC, tiết diện đường trục  $\geq 95\text{mm}^2$ , đường nhánh tiết diện  $\geq 70\text{mm}^2$ , bán kính cấp điện  $\leq 500\text{m}$ .

- Khu vực ngoại thành, nông thôn: Sử dụng dây bọc PVC hoặc cáp vặn xoắn ABC có tiết diện đường trục  $\geq 70\text{mm}^2$ , đường nhánh tiết diện  $\geq 50\text{mm}^2$ , bán kính cấp điện  $\leq 1200\text{m}$ . Đối với các khu vực phụ tải tương đối lớn, tập trung, khi thiết kế tính toán giảm bán kính cấp điện nhằm giảm tổn thất điện năng trong quá trình quản lý vận hành.

c) Cột lưới điện hạ áp

Sử dụng cột bê tông li tâm có chiều cao  $\geq 10,5\text{m}$  đối trung tâm thị xã, thị trấn, khu thường xuyên tập trung đông người; chiều cao  $\geq 8,4\text{m}$  đối với khu vực ngoại thành và nông thôn.

**2. Quy hoạch chi tiết lưới điện trung, hạ áp sau các trạm biến áp 110kV giai đoạn 2016-2025**

Khối lượng xây dựng mới lưới điện trung và hạ áp toàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016-2025 như sau :

a) Lưới điện phân phối trung áp

- Giai đoạn 2016-2020:

+ Xây dựng mới 445,4km đường dây trung áp, cải tạo nâng tiết diện 334,8km.

+ Xây dựng mới 656 trạm với tổng dung lượng 78.915kVA; cải tạo nâng công suất 66 trạm với tổng dung lượng 9.990kVA.

- Giai đoạn 2021-2025:

+ Xây dựng mới 203,9km đường dây trung áp, cải tạo nâng tiết diện 161,6km.

+ Xây dựng mới 353 trạm với tổng dung lượng 53.495kVA; cải tạo nâng công suất 392 trạm với tổng dung lượng 83.700kVA.

b) Lưới điện phân phối hạ áp và công tơ

- Giai đoạn 2016 – 2020:

+ Xây dựng mới 753,0km đường dây hạ áp; cải tạo nâng tiết diện dây dẫn là 90,7km.

+ Lắp đặt 27.260 công tơ các loại.

- Giai đoạn 2021 – 2025:

+ Xây dựng mới 643,2km đường dây hạ áp; cải tạo nâng tiết diện dây dẫn là 291,9km.

+ Lắp đặt 27.490 công tơ các loại.

c) Nhu cầu sử dụng đất để xây dựng các công trình lưới điện trung hạ áp đến năm 2025

Tổng nhu cầu sử dụng đất để xây dựng công trình lưới điện trung hạ áp đến năm 2025 là  $6.596.900\text{m}^2$ , trong đó:

- Diện tích chiếm đất vĩnh viễn để xây dựng các móng cột, móng neo, trạm biến áp là:  $319.757\text{m}^2$ .

- Diện tích chiếm đất của hành lang tuyến là:  $6.277.143\text{m}^2$ .

**3. Nguồn vốn đầu tư xây dựng lưới điện**

a) Các nguồn vốn xây dựng lưới điện



- Vốn của ngành điện: Thực hiện việc đầu tư xây dựng trạm điện, công tơ và đường dây dẫn điện đến công tơ để bán điện theo quy định của Luật Điện lực.

- Vốn ngân sách: Thực hiện việc đầu tư các chương trình cấp điện lớn như Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2014-2020, ngoài ra ngân sách tỉnh còn đầu tư một số công trình điện cấp thiết của tỉnh.

- Vốn của tổ chức, cá nhân khác: Do các tổ chức, cá nhân tự đầu tư công trình điện để phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh.

b) Tổng vốn đầu tư

Tổng vốn đầu tư cho việc xây dựng và cải tạo lưới điện trung và hạ áp tỉnh Đắk Nông đến năm 2025 là **2.236 tỷ đồng**.

Trong đó:

- Giai đoạn 2016 – 2020:	1.259,8 tỷ đồng. Trong đó:
+ Lưới trung áp:	862,6 tỷ đồng;
+ Lưới hạ áp và công tơ:	397,2 tỷ đồng;
- Giai đoạn 2021 – 2025:	976,2 tỷ đồng. Trong đó:
+ Lưới trung áp:	536 tỷ đồng;
+ Lưới hạ áp và công tơ:	440,2 tỷ đồng;

**4. Tổ chức thực hiện**

a) Sở Công Thương:

- Thực hiện việc công bố quy hoạch; tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý và thực hiện quy hoạch phát triển điện lực. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện quy hoạch.

b) Công ty điện lực Đắk Nông, Tổng Công ty điện lực miền Trung: Hàng năm có trách nhiệm lập kế hoạch đầu tư phát triển lưới điện cho năm tới và có xét đến 02 năm tiếp theo. Bố trí vốn để đầu tư xây dựng trạm điện, công tơ và đường dây dẫn điện đến công tơ để bán điện trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo quy định của Luật Điện lực và quy hoạch được duyệt.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường: Bố trí dự trữ quỹ đất và thực hiện các thủ tục bổ sung quy hoạch sử dụng đất đối với phần đất để xây dựng các công trình lưới điện trung, hạ áp đến năm 2025 đã được phê duyệt.

d) UBND các huyện, thị xã: Phối hợp với các chủ đầu tư công trình điện thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định; bố trí quỹ đất để xây dựng công trình điện theo quy hoạch được duyệt. Phối hợp với Sở Công Thương thực hiện việc đầu tư phát triển lưới điện theo quy hoạch được duyệt.

## **Điều 2.**

1. Các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này là căn cứ thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035, đối với Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV. Yêu cầu Sở Công thương chủ trì, phối hợp với Công ty điện lực Đắk Nông, Tổng Công ty điện lực miền Trung cùng các Sở, ngành, địa phương liên quan triển khai quy hoạch theo đúng tiến độ đặt ra.

2. Sở Công Thương chịu trách nhiệm tổ chức công bố quy hoạch theo quy định. Đồng thời bảo đảm các nội dung trên trong quy hoạch, tổ chức xây dựng quy chế thực hiện quy hoạch.

## **Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở: Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường; Tổng Công ty điện lực miền Trung; Giám đốc Công ty điện lực Đắk Nông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CNXD(H).

05

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Xuân Hải**